TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** TỈNH NINH BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2017/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 06 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Duy H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Số nhà 3, đường B, phố Ng, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan Th, sinh năm 1989, nơi ĐKHKTT: Số nhà 4, đường N, phố V, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Số nhà 3, đường B, phố Ng, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Duy H và chị Nguyễn Thị Lan Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Không có.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Duy H phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số AA/2016/0000617 ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình; anh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP.Ninh Bình;
- Sở tư pháp Ninh Bình;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tử Lượng